

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2022/QĐ-TA

Gò Công Tây, ngày 05 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO
CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG**
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Võ Thị Xuân.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Phan Thị Ngọc Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

Trong ngày 05 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 15/2022/QĐ-TA ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Phạm Duy Đan T. Giới tính: Nam.

Sinh năm 2000.

CCCD số: 082200016897. Ngày cấp 07/10/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12.

Nguyên quán: Xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Ấp T, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02 lần.

+ Ngày 22/3/2021, Phạm Duy Đan T có hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (loại Methamphetamine – ma túy đá) bị Công an xã B, huyện G lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 750.000 đồng.

+ Ngày 04/5/2022, Phạm Duy Đan T có hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (loại Methamphetamine – ma túy đá) bị Công an xã L, huyện G lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 28/QĐ-XPHC ngày 04/5/2022 với số tiền 1.500.000 đồng. Đồng thời, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ra Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 về quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Nghị định 105/NĐ-CP của Chính phủ với thời hạn 01 năm kể từ ngày

09/5/2022.

Con ông: Phạm Văn P và bà: Võ Thị H.

Phạm Duy Đan T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G: Ông Trần Văn T. Chức vụ: Trưởng phòng.

Đại diện theo ủy quyền số 426/UQ-LĐTBXH ngày 22/11/2022: Bà Nguyễn Thị Thanh T1. Chức vụ: Phó Trưởng phòng.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Q, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị của Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G:

Ngày 04/5/2022, Phạm Duy Đan T có hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (loại Methamphetamine – ma túy đá) bị Công an xã L, huyện G lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 28/QĐ-XPHC ngày 04/5/2022 với số tiền 1.500.000 đồng. Đồng thời, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ra Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 về quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Nghị định 105/NĐ-CP của Chính phủ với thời hạn 01 năm kể từ ngày 09/5/2022.

Ngày 02/11/2022, Phạm Duy Đan T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã L phát hiện, mời test. Kết quả dương tính và lập biên bản vi phạm hành chính đưa xác định tình trạng nghiện tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Tiền Giang. Phiếu kết quả xác định của T là có nghiện ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 05/11/2022, Công an xã L mời Phạm Duy Đan T, đại diện gia đình đến để làm việc, hướng dẫn T phải đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Điều 28 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 trong thời hạn 05 ngày làm việc.

Đến hết ngày 10/11/2022, Công an xã L không nhận được thông báo đăng ký cai nghiện tự nguyện của T nên đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với T để làm căn cứ lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hành vi vi phạm của Phạm Duy Đan T quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm

hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy: “Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện”.

Ngày 21/11/2022 Chủ tịch UBND xã L có Đề nghị số: 02/ĐN-CNBB đề nghị Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Duy Đan T.

Tại Đề nghị số: 425/ĐN-CNBB ngày 22/11/2022, Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh Tiền Giang đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Duy Đan T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang, địa chỉ ấp 7, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G vẫn giữ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Duy Đan T với thời hạn 18 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma túy, địa chỉ ấp 7, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Duy Đan T đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định pháp luật, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy đối với Phạm Duy Đan T và đề nghị thời hạn là 18 tháng đến 24 tháng.

Trong quá trình thụ lý hồ sơ đến thời điểm kết thúc tranh luận: Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 16, Điều 17 và Điều 20 của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để xác định Phạm Duy Đan T là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Duy Đan T của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G có trụ sở tại địa bàn huyện G, tỉnh Tiền Giang nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện G theo quy

định tại Điều 43 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Ma túy được xem là tệ nạn xã hội, làm tổn hại và lây lan các căn bệnh gây nguy hại đến sức khỏe con người, gây mất trật tự công cộng và nó còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Phạm Duy Đan T đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ra Quyết định về quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 01 năm nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã được Công an xã L hướng dẫn phải đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Điều 28 của Nghị quyết số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/11/2021 trong thời hạn 05 ngày làm việc nhưng đối tượng T không thực hiện. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L đã lập hồ sơ đề nghị Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G thẩm định hồ sơ, giải quyết đưa T vào Cơ sở cai nghiện ma túy, với mục đích nhằm cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy để T sớm tái hòa nhập cộng đồng. Do đó, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc là phù hợp với quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Lần vi phạm này của Phạm Duy Đan T là tái phạm, vi phạm hành chính nhiều lần. Đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần áp dụng mức thời hạn tương xứng theo quy định.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020;

- Căn cứ Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;

- Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Duy

Đan T, sinh năm 2000, nơi cư trú: Ấp T, L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (**mười tám**) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang địa chỉ: ấp 7, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Phạm Duy Đan T được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện G có quyền kháng nghị Quyết định này của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang. Địa chỉ: ấp 7, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện G, cơ quan Công an huyện G chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G đưa Phạm Duy Đan T đi thi hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và gửi Thông báo kết quả thi hành cho Tòa án nhân dân huyện G.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện G;
- Trưởng phòng LĐ-TBXH huyện G;
- UBND xã L;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TG;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Xuân